

Số: 104/2026/QĐST - HNGĐ

Vinh Long, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Phạm T, sinh năm 1987.

Căn cước công dân số: 070187007986 do Cục Trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/8/2021

Địa chỉ: Ấp V, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Võ Văn S, sinh năm 1987.

Căn cước công dân số: 083087018203 do Cục Trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021.

Địa chỉ: Ấp V, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phạm T và anh Võ Văn S. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 44, quyển số 01/2015 ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã B, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

2.1. Về con chung: không có

2.2. Về tài sản chung: không có.

2.3. Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành nên được giảm 50%: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Nguyễn Phạm T đồng ý nộp toàn bộ và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001203 ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Ba Tri, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rên